

Số: 1824 /BC-STC

Cần Thơ, ngày 02 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá)

Thực hiện Quyết định số 1671/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và báo cáo giá thị trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Tài chính thành phố Cần Thơ báo cáo tình hình giá thị trường tháng 5 năm 2025 như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 5 NĂM 2025

1. Mặt bằng giá thị trường và diễn biến mặt bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ và nguyên nhân biến động

Trong dịp lễ 30/4 và 1/5 năm nay kéo dài 5 ngày, các nhà sản xuất, kinh doanh ở đa dạng các ngành hàng triển khai nhiều chương trình ưu đãi về giá nhằm tăng doanh thu, kích cầu thị trường. Nhiều siêu thị đua nhau tung ra hàng loạt các chương trình giảm giá sâu, tập trung mạnh vào nhóm hàng thực phẩm, hàng tươi sống, hàng tiêu dùng, đồ gia dụng... Khách hàng cũng được hưởng nhiều ưu đãi khác như mua sản phẩm giá giảm sốc, nhận quà tặng kèm và giảm giá trực tiếp khi mua sắm tại siêu thị, cửa hàng. Để đáp ứng nhu cầu mua sắm của người tiêu dùng, lượng hàng hóa được các tiểu thương nhập về khá phong phú, đa dạng với mức giá có phần chênh lệch so với ngày thường. Nhìn chung, giá cả nhiều loại hàng hoá tiêu dùng trong tháng có những biến động tăng, giảm trái chiều nhau do phụ thuộc vào nguồn hàng. Một số mặt hàng trong tháng tăng giá là do đã kết thúc các chương trình khuyến mãi sau kỳ nghỉ Lễ khiến mặt bằng giá trở về mức giá gốc ban đầu. Ở chiều ngược lại, cũng có một số hàng hoá có mức giá thấp do còn thời hạn khuyến mãi giảm giá, do yếu tố cung cầu, yếu tố mùa vụ và do nhu cầu tiêu dùng của người dân.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

2.1. Phân tích diễn biến CPI của địa phương

a) Diễn biến CPI của địa phương tháng 5 năm 2025

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 năm 2025 giảm 0,42% so với tháng trước; tăng 2,93% so với tháng cùng kỳ năm trước, tăng 1,84% so với tháng 12 năm trước.

Trong tháng, các nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng có chỉ số giá tăng so với tháng trước: Thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,06%; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,08%; Văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,03%; Hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,32%. Các nhóm hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng có chỉ số giá giảm so với tháng trước: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,34%; Đồ uống và thuốc lá giảm 0,03%; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng giảm 1,52%; Giao thông giảm 0,62%. Các nhóm còn lại là Bưu chính viễn thông; May mặc, mũ nón và giày dép; Giáo dục chỉ số giá không đổi so với tháng trước.

Chỉ số giá vàng tăng 12,06% so với tháng trước, tăng 53,08% so với cùng tháng năm trước, tăng 37,20% so với tháng 12 năm trước. Giá vàng trong nước chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ thị trường vàng thế giới như: lo ngại về suy thoái kinh tế toàn cầu, sự bất ổn về tình hình chính trị và tài chính ở nhiều khu vực và sự yếu đi của đồng USD. Đây là một yếu tố quan trọng khiến vàng trở thành một tài sản trú ẩn hấp dẫn, khi đồng USD giảm giá, điều này đã thúc đẩy nhu cầu vàng, khiến giá vàng thế giới tăng mạnh và gián tiếp đẩy giá vàng trong nước lên cao. Do ảnh hưởng từ sự căng thẳng thương mại toàn cầu và các cuộc xung đột đang diễn ra trên thế giới. Những rủi ro liên quan đến chính sách thuế quan của Tổng thống Mỹ Trump tiếp tục củng cố vị thế của vàng và đồng USD, căng thẳng giữa Nga và Ukraina vẫn còn đó, căng thẳng giữa Ấn Độ và Pakistan. Tất cả các vấn đề trên đã đẩy giá vàng thế giới tăng cao, làm tăng nhu cầu tích trữ vàng của các ngân hàng và của người dân, người dân lo lắng khi giá trị của đồng tiền Việt Nam có dấu hiệu suy yếu và vàng vẫn được xem là kênh trú ẩn an toàn nên người dân và các nhà đầu tư nhỏ lẻ đã đổ xô vào vàng như một cách để bảo vệ tài sản. Điều này đã tạo ra áp lực tăng cầu rất lớn trong khi nguồn cung vẫn bị kiểm soát chặt chẽ, khiến giá vàng trong nước có xu hướng tăng mạnh.

Chỉ số giá đô la Mỹ tăng 0,87% so với tháng trước, tăng 2,68% so với cùng tháng năm trước, tăng 2,61% so với tháng 12 năm trước. Ngân hàng Nhà nước liên tục điều chỉnh tăng tỷ giá trung tâm do ảnh hưởng từ các căng thẳng thương mại, chính trị trên thế giới.

Nhóm hàng	Chỉ số giá tháng 05/2025 so với (%)				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Cùng kỳ năm trước	Tháng 12/2024	Tháng trước	
Chỉ số giá tiêu dùng	116,86	102,93	101,84	99,58	104,01
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	122,19	102,37	100,90	99,66	103,51
1. Lương thực	130,02	98,09	97,03	99,78	98,83
2. Thực phẩm	118,84	102,79	101,35	99,53	103,75
3. Ăn uống ngoài gia đình	125,08	103,11	101,32	99,88	104,88

Nhóm hàng	Chỉ số giá tháng 05/2025 so với (%)				Bình quân cùng kỳ
	Kỳ gốc 2019	Cùng kỳ năm trước	Tháng 12/2024	Tháng trước	
II. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	125,69	111,39	105,54	98,48	112,61
Chỉ số giá vàng	297,63	153,08	137,20	112,06	141,53
Chỉ số giá đô la Mỹ	112,30	102,68	102,61	100,87	103,37

(Số liệu của Cục Thống kê TP. Cần Thơ về tình hình KT-XH bình quân tháng 5 năm 2025)

2.2. Các nguyên nhân tác động đến giá CPI tháng 5 năm 2025

Trong tháng, nhiều nhóm hàng hoá có chỉ số giá giảm, trong đó có các nhóm hàng hoá chiếm quyền số cao trong rổ hàng hoá điều tra nên đã tác động làm chỉ số giá chung của toàn thành phố giảm 0,42% so với tháng trước. Cụ thể là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống; Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng; Giao Thông là 3 nhóm hàng có chỉ số giá giảm lớn tác động kéo chỉ số giá tiêu dùng chung của thành phố giảm theo.

Các nhóm có chỉ số giá tăng trong tháng như: Thuốc và dịch vụ y tế; Văn hóa, giải trí và du lịch; Hàng hóa và dịch vụ khác có quyền số nhỏ trong rổ hàng hoá điều tra, chỉ số giá tăng thấp nên không đủ tác động kéo chỉ số giá tiêu dùng chung trong tháng tăng lên.

Nguyên nhân làm chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2025 của thành phố giảm là tác động của giá một số mặt hàng lương thực, thực phẩm như gạo, rau củ, trái cây giảm, giá xăng, dầu và năng lượng trong tháng giảm.

3. Thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ: Bảng phụ lục kèm theo.

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

+ **Lương thực:** Giá một số loại gạo thường bán lẻ tại chợ tăng so với tháng trước, cụ thể: gạo thơm thường giá 22.000 đ/kg (*tăng 1.000 đ/kg*); gạo một bụi Vĩnh Thuận giá bán 23.000 đ/kg; gạo thường Hàm Châu giá 21.000 đ/kg; gạo một bụi Cà Mau giá bán 23.000 đ/kg (*tăng 1.000 đ/kg*); gạo 504 giá 18.000 đ/kg; gạo Tài Nguyên Chợ Đào giá 24.000 đ/kg; gạo thơm Long An giá 22.000 đ/kg.

+ **Thực phẩm:** Giá heo hơi bình quân trong tháng ổn định so với tháng trước, giá bán dao động ở mức 71.000 đ/kg; một số sản phẩm từ thịt heo có giá giảm, như: thịt thăn giá 160.000 đ/kg (*giảm 5.000 đ/kg*); thịt nạc đùi giá 150.000 đ/kg (*giảm 5.000 đ/kg*); thịt ba rọi giá 155.000 đ/kg (*giảm 5.000 đ/kg*); mặt hàng thịt thăn bò có giá 350.000 đ/kg; thịt bắp bò giá 340.000 đ/kg. Một số mặt hàng

tươi sống tại chợ giá ổn định, cụ thể như sau: trứng gà giá 30.000 đ/vĩ 10 trứng; trứng vịt giá 32.000 đ/vĩ 10 trứng; vịt ta giá 80.000 đ/kg; vịt xiêm giá 105.000 đ/kg; gà ta làm sạch giá 150.000 đ/kg, gà công nghiệp giá 75.000 đ/kg.

+ **Cá các loại:** Giá cá tra nguyên liệu ổn định so với tháng trước, dao động từ 26.500 - 27.500 đ/kg. Một số loại cá khác có giá ổn định so với tháng trước, cụ thể: cá basa giá 70.000 đ/kg; cá điêu hồng giá 70.000 đ/kg; cá rô đồng giá 80.000 đ/kg; cá lóc đồng giá 160.000 đ/kg; tôm thẻ chân trắng (loại 40-45 con/kg) giá 210.000 đ/kg (*tăng 10.000 đ/kg*).

+ **Giá sữa:** Các mặt hàng sữa bột; sữa đặc giá ổn định so với tháng trước, cụ thể: Sữa bột Dielac Alpha loại 900gr có giá bán 220.000 đ/hộp. Sữa bột Enfamil A+ tùy từng loại có giá bán từ 489.000 - 608.000 đ/hộp. Sữa đặc Cô Gái Hà Lan (CGHL) có giá từ 28.000 - 32.000 đ/hộp, tùy từng loại; sữa bò tươi tiệt trùng Vinamilk (180ml) có giá 31.500 đ/lốc (4 hộp).

+ **Thực phẩm công nghệ:** Một số thực phẩm công nghệ có giá ổn định, cụ thể: Đường cát Biên Hòa giá 31.000 đ/kg; dầu ăn Tường An giá 51.000 đ/bình 1 lít; bột ngọt Ajinomoto giá bán 59.000 đ/kg; bột ngọt Vedan giá bán 60.000 đ/kg; dầu ăn Neptune giá bán 53.000 đ/bình 1 lít; dầu ăn Cái Lân giá 37.000 đ/bình 1 lít. Bia Heineken giá 455.000 đ/thùng; bia Tiger giá bán 375.000 đ/thùng; bia 333 giá bán 270.000 đ/thùng; nước ngọt Pepsi giá 190.000 đ/thùng; Coca Cola giá 200.000 đồng/thùng.

+ **Các loại trái cây:** Một số loại trái cây có giá biến động so với tháng trước, cụ thể: Quýt đường giá bán 45.000 đ/kg (*tăng 5.000 đ/kg*); cam sành giá 7.000 đ/kg; cam mật giá 8.000 đ/kg (*giảm 2.000 đ/kg*); bưởi năm roi giá 20.000 đ/kg; dưa hấu giá 12.000 đ/kg; xoài cát Hòa Lộc giá 45.000 đ/kg (*giảm 15.000 đ/kg*).

+ **Giá rau, củ:** Một số loại rau, củ có giá tăng so với tháng trước, cụ thể: Cải xanh (hoặc cải ngọt) giá bán 23.000 đ/kg (*tăng 3.000 đ/kg*); bí xanh giá 22.000 đ/kg (*tăng 4.000 đ/kg*); cà rốt giá bán 25.000 đ/kg (*tăng 5.000 đ/kg*); bắp cải giá 16.000 đ/kg (*tăng 1.000 đ/kg*); khoai tây giá bán 25.000 đ/kg (*tăng 2.000 đ/kg*); cà chua giá 30.000 đ/kg (*tăng 10.000 đ/kg*); xà lách giá 30.000 đ/kg (*tăng 5.000 đ/kg*).

+ **Mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG):** Giá một số mặt hàng khí dầu mỏ hóa lỏng ổn định so với tháng trước, cụ thể: Elf gas giá 490.000 đ/bình 12,5kg; VT gas giá 468.000 đ/bình 12kg; Total gas giá 446.000 đ/bình 12kg; SP gas giá 447.000 đ/bình 12kg.

+ **Xăng, dầu:** Giá xăng, giá dầu trong tháng có 04 lần điều chỉnh giá, cụ thể: Xăng A95-III giá 19.530 đ/lít (*giảm 100 đ/lít*); xăng E5 Ron 92-II giá 19.120 đ/lít (*giảm 110 đ/lít*); dầu Diezel (0.05%S)-II giá 17.400 đ/lít (*giảm 120 đ/lít*); dầu hỏa giá 17.310 đ/lít (*giảm 400 đ/lít*).

+ **Phân bón:** Mặt hàng phân bón có giá ổn định so với tháng trước, cụ thể: Phân NPK 16-16-8-13S (Việt - Nhật) giá 760.000 đ/bao; phân kali Miêng Tân

Tạo giá 660.000 đ/bao; phân NPK (20-20-15) giá 1.010.000 đ/bao; đạm Phú Mỹ giá 560.000 đ/bao.

+ **Mặt hàng vật liệu xây dựng:** Giá một số mặt hàng vật liệu xây dựng ổn định so với tháng trước, cụ thể: Thép cuộn Tây Đô phi 6 giá 13.500 đ/kg; thép cuộn Tây Đô phi 8 giá 13.500 đ/kg; xi măng Tây Đô đa dụng giá 81.000 đ/bao; xi măng Tây Đô dân dụng PCB40 giá 71.000 đ/bao.

+ **Giá thức ăn chăn nuôi:** Giá thức ăn chăn nuôi ổn định so với tháng trước, cụ thể: Thức ăn cho heo (đậm đặc) - Cargill cho heo có giá từ 405.000 - 615.000 đ/bao 25kg, tùy từng loại khác nhau; thức ăn cho heo (hỗn hợp) - Cargill cho heo có giá từ 376.000 - 536.000 đ/bao 25 kg, tùy từng loại và trọng lượng khác nhau. Thức ăn cá tra, cá basa giá 14.020 đ/kg.

- **Vàng, đô la Mỹ:** Cập nhật lúc 8 giờ 00 phút ngày 29 tháng 5 năm 2025: Vàng (nhẫn) SJC (99,99%) giá bán ra 11.400.000 đ/chỉ; Giá đô la Mỹ giá bán ra 26.140 đồng/USD.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá:

Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành:

+ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của UBND thành phố ban hành Quy chế vận hành, thu thập, cập nhật, khai thác và quản lý Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ Quyết định số 03/2024/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2024 của UBND thành phố Bãi bỏ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định giá tiêu thụ nước sạch tại đô thị và khu vực nông thôn.

+ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2025 của UBND thành phố Quy định giá tính thuế tài nguyên năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Công tác định giá của địa phương

- Báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) tình hình giá thị trường tháng 4 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Ban hành kế hoạch định giá tài sản định giá theo Yêu cầu định giá tài sản số 3827/YC-VPCQCSĐT ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an.

- Chuẩn bị nội dung và tổ chức họp Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự: 02 hồ sơ (Yêu cầu định giá tài sản số 453/YC-CSHS ngày 11/02/2025; Yêu cầu định giá tài sản số 545/YC.CSHS ngày 19/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ).

- Góp ý dự thảo Quyết định thành lập và cử thành viên tham gia Hội đồng xác định giá tài sản bị tạm giữ do vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về việc xác định giá gạo trung bình để tính hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0 - Km7), trên địa bàn quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

3. Tình hình thực hiện kê khai giá: Đối với việc phân công thực hiện kê khai giá trên địa bàn, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá; Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc sửa đổi, bổ sung Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân công thẩm quyền lập, thẩm định phương án giá; tiếp nhận Văn bản kê khai giá; xây dựng đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá, tiếp nhận kê khai giá.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

- Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới, cơ quan chuyên môn là Sở Công Thương đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện mở đợt cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm bản quyền sở hữu trí tuệ, triển khai thực hiện kiểm tra đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thành phố về hàng lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt tập trung vào các mặt hàng thuốc chữa bệnh cho người, sữa chế biến, thực phẩm chức năng, vật tư nông nghiệp, xăng dầu, vàng, đường cát và các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân.

- Dự báo giá xăng dầu trong nước thời gian tới tăng do sự biến động của giá dầu thế giới.

- Giá vàng và giá đô la Mỹ biến động do ảnh hưởng của thị trường thế giới.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Nhằm để đảm bảo hiệu quả công tác quản lý giá, điều hành giá, Sở Tài chính đã tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các cấp, các đơn vị có liên quan.

- Tiếp tục đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp khẩn trương cập nhật dữ liệu về giá hàng hoá dịch vụ vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục nhập và thực hiện báo cáo theo quy định về giá cả thị trường trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá.

- Xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế vận hành, thu thập, cập nhật, khai thác và quản lý Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Phối hợp tham gia Hội đồng xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính theo đề nghị Cục Quản lý thị trường thành phố Cần Thơ.

- Tiếp tục tham gia Đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Tham gia Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại.

Trên đây là báo cáo tình hình giá cả thị trường và công tác quản lý giá tháng 05 năm 2025 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Sở Tài chính thành phố Cần Thơ báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, QLGS-CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Cảnh Tuyền Hải